

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 735/CTCN-KTTC

Đà Nẵng, ngày 26 tháng 8 năm 2021

V/v: giải trình lợi nhuận trước thuế và ý
Kiến ngoại trừ của kiểm toán trong
BCTC bán niên soát xét năm 2021

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước
- Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội

Thực hiện Thông tư 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán. Nhằm để cho Ủy ban chứng khoán nhà nước, Sở Giao dịch chứng khoán Hà nội và cổ đông Công ty nắm được đầy đủ hơn các nội dung báo cáo tài chính bán niên soát xét năm 2021, Công ty xin giải trình một số nội dung trong báo cáo tài chính như sau:

I. Kết quả hoạt động kinh doanh báo cáo bán niên soát xét năm 2021 biến động giảm hơn 10% so với cùng kỳ báo cáo bán niên soát xét năm 2020. Công ty có giải trình như sau:

Đơn vị: Đồng

Stt	Chỉ tiêu	Quý 2 năm 2021	Quý 2 năm 2020	Chênh lệch	Tỷ lệ tăng (giảm)
1	Doanh thu	238,206,542,609	246,008,450,213	(7,801,907,604)	-3.17%
2	Lợi nhuận trước thuế	67,528,566,565	76,838,262,122	(9,309,695,557)	-12.12%

Các nguyên nhân trực tiếp làm giảm lợi nhuận 6 tháng đầu năm 2021:

1. Do ảnh hưởng của dịch Covid-19 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, phần lớn khách hàng là các nhà hàng, khách sạn, các cơ sở kinh doanh và các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố Đà Nẵng có sản lượng tiêu thụ nước của đối tượng kinh doanh dịch vụ sụt giảm dẫn đến tình hình doanh thu 6 tháng đầu năm 2021 của Công ty đạt 49% theo kế hoạch năm, lợi nhuận 6 tháng đầu năm 2021 giảm so với cùng kỳ 2020 là: 9.309.695.557 đồng từ các nguyên nhân:

+ Cơ cấu giá kinh doanh dịch vụ giảm nhiều hơn làm cho giá bán bình quân giảm 150,75 đồng/m³, đồng thời sản lượng nước ghi thu 6 tháng đầu năm 2021 là 41.854.446 m³ thấp hơn 380.300 m³ dẫn đến lợi nhuận giảm 6.366.804.073 đồng.

+ Sản lượng nước ghi thu 6 tháng đầu năm 2021 là 41.854.446 m³ giảm so với cùng kỳ năm 2020 là 380.300 m³, dẫn đến lợi nhuận giảm 554.372.256 đồng.

+ Các chi phí cố định trên 1 m³ nước 6 tháng đầu năm 2021 giảm 71,03 đồng /m³ so với cùng kỳ năm 2020 dẫn đến lợi nhuận tăng: 3.000.017.025 đồng.

2. Lợi nhuận các hoạt động kinh doanh khác (Xây lắp, vật tư, hoạt động tài chính) của 6 tháng đầu năm 2021: 5.145.580.345 đồng, cùng kỳ năm 2020 là 10.064.321.279 đồng, làm lợi nhuận giảm 4.918.740.934 đồng

3. Lợi nhuận khác của 6 tháng đầu năm 2021 là 1.370.775.746 đồng, cùng kỳ năm 2020 là 1.840.571.065 đồng, làm lợi nhuận giảm 469.795.319 đồng.

Từ các nguyên nhân trên làm cho lợi nhuận trước thuế 6 tháng đầu năm 2021 giảm hơn 10% so với cùng kỳ năm 2020.

II. Giải trình ý kiến ngoại trừ của kiểm toán:

Trong báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2021 đã được kiểm toán có nêu ý kiến kiểm toán ngoại trừ: “ Như trình bày tại điểm (i) của Thuyết minh số V.8b, Công ty phân bổ khoản lỗ do chênh lệch tỷ giá phát sinh năm 2006 từ khoản vay ODA của Pháp với kỳ hạn 10 năm (kể từ năm 2013) theo hướng dẫn tại Công văn số 2292/UBND-KTTH ngày 31/03/2015 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Đà Nẵng. Theo đó, lũy kế số đã phân bổ vào chi phí tài chính từ các năm 2013 đến 06 tháng đầu năm 2021 là 33.530.586.514 đồng; Số còn lại hiện đang theo dõi ở khoản mục “Chi phí trả trước dài hạn” là 5.917.162.321 đồng. Việc hạch toán chênh lệch tỷ giá như trên là chưa phù hợp với quy định tại Chuẩn mực Kế toán Việt Nam số 10 “Ảnh hưởng của việc thay đổi tỷ giá hối đoái”. Nếu ghi nhận theo đúng quy định của Chuẩn mực thì các khoản lỗ phát sinh từ chênh lệch tỷ giá cần được hạch toán vào chi phí của các niên độ kế toán liên quan và khoản mục chi phí tài chính trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh 06 tháng đầu năm 2021 sẽ giảm xuống tương ứng là 1.972.387.442 đồng và lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên Báo cáo kết quả kinh doanh 06 tháng đầu năm 2021 sẽ tăng lên 1.577.909.954 đồng”.

Công ty có giải trình nội dung trên như sau:

Số tiền chênh lệch tỷ giá nói trên phát sinh đối với các khoản vốn vay ODA của Pháp để thực hiện các dự án là 39.447.748.835 đồng. Khi trình phê duyệt quyết toán đối với khoản chênh lệch tỷ giá này, Công ty có đề nghị phân bổ khoản chênh lệch tỷ giá này phân bổ hết đến năm 2015. Theo ý kiến của Sở Tài chính tại Công văn số 518/STC-ĐT ngày 20 tháng 3 năm 2015 về việc hạch toán chênh

lệch tỉ giá các dự án vay vốn ODA Pháp của Công ty TNHH MTV Cấp nước Đà Nẵng gửi Ủy ban nhân dân Thành phố Đà Nẵng cũng đề nghị phân bổ đến hết năm 2015. Tuy nhiên, của UBND thành phố Đà Nẵng có Công văn trả lời số 2292/UBND-KTTH ngày 31/03/2015 yêu cầu thực hiện phân bổ đều vào chi phí tài chính trong thời gian 10 năm kể từ năm 2013. Theo đó, lũy kế số đã phân bổ vào chi phí tài chính từ các năm 2013 đến 30/6/2021 là 33.530.586.514 đồng; Số còn lại hiện đang theo dõi ở khoản mục chi phí trả trước dài hạn 5.917.162.321 đồng của Bảng cân đối kế toán tại ngày 30/6/2021

Trên đây là nội dung giải trình của Công ty cổ phần Cấp nước Đà Nẵng. Kính báo cáo Ủy Ban chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội xem xét.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu VT; Ban TCKT



HỒ HƯƠNG